UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MTV ĐTPT THỦY LỢI SÔNG ĐÁY

Số: 23 /QĐ-CTSĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành "Quy định về chuyển xếp lương và nâng bậc lương đối với người lao động" áp dụng tại Công ty TNHH MTV ĐTPT Thủy lợi Sông Đáy

CHỦ TỊCH
CÔNG TY TNHH MTV ĐTPT THỦY LỢI SÔNG ĐÁY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự, có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2022; Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-VPQH ngày 25/01/2022 của Văn phòng quốc hội;

Căn cứ văn bản số 134/UBND-KGVX ngày 13/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và phương án chuyển xếp lương của Công ty TNHH MTV ĐTPT Thuỷ lợi Sông Đáy;

Căn cứ Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quyết định chuyển đổi Công ty Thủy lợi Sông Đáy thành Công ty TNHH một thành viên ĐTPT Thủy lợi Sông Đáy;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên ĐTPT Thủy lợi Sông Đáy;

Căn cứ Quy chế làm việc; Quy dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc Công ty TNHH MTV ĐTPT Thủy lợi Sông Đáy;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-CTSĐ ngày 03/02/2025 của Công ty TNHH một thành viên ĐTPT thủy lợi Sông Đáy về việc ban hành "Quy định về Hệ thống thang lương, bảng lương" của người lao động;

Xét đề nghị của phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về chuyển xếp lương và nâng bậc lương đối với người lao động áp dụng tại Công ty TNHH MTV ĐTPT Thuỷ lợi Sông Đáy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 1 Quyết định này là toàn thể người lao động trong Công ty (không bao gồm: Người quản lý Công ty và Kiểm soát viên chuyên trách).

Điều 3. Hội đồng xây dựng "Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương" áp dụng trong Công ty ĐTPT Thuỷ lợi Sông Đáy có trách nhiệm chỉ đạo bộ phận chuyên môn triển khai xếp chuyển lương cũ sang lương mới đối với người lao động theo nguyên tắc chuyển xếp lương và các thang lương, bảng lương tương ứng theo quy định tại điều 1 Quyết định này.

Việc chuyển, xếp lương phải bảo đảm theo nguyên tắc làm công việc gì xếp lương theo công việc đó, giữ chức vụ gì xếp chuyển vào Bảng lương chức vụ đó trên cơ sở Đề án việc làm của các đơn vị trực thuộc.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các đồng chí Lãnh đạo công ty, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Giám đốc các Xí nghiệp thủy lợi trực thuộc, Chi nhánh Công ty và toàn thể người lao động trong Công ty chiểu quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 4 (để t/h);
- KSV chuyên trách;
- Các tổ chức đoàn thể (để biết, p/h);
- Lưu: TCHC; VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

M.S.D.N: 0500[illegible]340-CT.TNHH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG ĐÁY
Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

Trần Đình Cường

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MTV ĐTPT THỦY LỢI SÔNG ĐÁY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

VỀ CHUYỂN XẾP LƯƠNG VÀ NÂNG BẬC LƯƠNG ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỶ LỢI SÔNG ĐÁY

Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /QĐ-CTSĐ, ngày 24/3/2025 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV ĐTPT Thủy lợi Sông Đáy)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Phạm vi áp dụng chuyển xếp lương và nâng bậc lương tại Công ty TNHH MTV ĐTPT Thuỷ lợi Sông Đáy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng: Toàn thể người lao động làm việc tại Công ty TNHH MTV ĐTPT Thuỷ lợi Sông Đáy theo hợp đồng lao động (Sau đây gọi là: Người lao động, viết tắt: NLĐ).

CHƯƠNG II
CHUYỂN XẾP LƯƠNG

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. **Khái niệm và mục đích chuyển xếp lương:** Chuyển xếp lương là việc chuyển mức lương hiện hưởng và phụ cấp chức vụ, trách nhiệm (nếu có) của NLĐ sang mức lương theo hệ thống thang bảng lương mới. Nguyên tắc chuyển xếp chỉ được sử dụng 1 lần duy nhất tại thời điểm này, sau khi áp dụng thang bảng lương mới, người lao động được áp dụng xét nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

2. Nguyên tắc chuyển xếp lương chung:

- Hệ số của NLĐ để làm căn cứ chuyển xếp là **Hệ số lương + Phụ cấp chức vụ, trách nhiệm[1] (nếu có)** hiện tại NLĐ đang hưởng.

- Mức lương của NLĐ (được xác định tại thời điểm Công ty xây dựng Thang lương, bảng lương và được UBND Thành phố chấp thuận tại văn bản số 134/UBND-KGVX ngày 13/01/2025 về việc chấp thuận thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và phương án chuyển xếp lương của Công ty TNHH MTV ĐTPT Thuỷ lợi Sông Đáy), không giảm sau khi chuyển xếp.

- Kiểm soát quỹ tiền lương và chi phí trích nộp bảo hiểm xã hội của công ty.

- Tính tới thời điểm áp dụng thang bảng lương mới (chuyển xếp lương) nếu NLĐ còn từ đủ 05 năm trở xuống để đủ tuổi về hưu, thì chuyển xếp tăng thêm 1 bậc so với nguyên tắc chuyển xếp (nếu chưa xếp bậc lương cuối).

---

[1] *Việc thể hiện các nguyên tắc chuyển xếp theo bậc chỉ để NLD dễ theo dõi, bản chất tính toán nguyên tắc chuyển xếp là theo hệ số lương và phụ cấp.*

- Đối với trường hợp NLĐ thuộc cả 2 trường hợp được chuyển xếp tăng thêm 1 bậc lương, thì NLĐ chỉ được áp dụng 1 trường hợp (được xếp chuyển tăng tối đa 1 bậc).

Điều 4. Nguyên tắc chuyển xếp cụ thể

1. Đối với chức danh thuộc Nhóm A.1.0:

Hệ số lương: 5.98, xếp bậc 1.

2. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.1.1:

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ nhỏ hơn 4.39 (7.902.000đ) chuyển xếp vào bậc 1;

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 4.39 (7.902.000đ) đến 4.70 (8.460.000đ), chuyển xếp vào bậc 2;

Từ Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 4.71 trở lên chuyển xếp vào bậc 3.

3. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.1.2:

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ nhỏ hơn 3.98 (7.164.000đ), chuyển xếp vào bậc 1;

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 3.98 (7.164.000đ) đến nhỏ hơn 4.60 (8.280.000đ), chuyển xếp vào bậc 2;

Hệ số lương + phụ cấp chức vụ từ 4.6 (8.280.000đ) trở lên, chuyển xếp vào bậc 3.

4. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.1:

- Đối với nhân viên

Bảng lương hiện tại		**Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới**
Bảng lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng, bằng nghề**	
Bậc 1 + 2 + 3	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 1
Bậc 4	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 2
Bậc 5	*Bậc 10/12*	Bậc 3
Bậc 6 + 7	Bậc 7/7	Bậc 4
Bậc 8	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 5

NLĐ đang giữ bậc 3/8, 7/8 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

- Đối với Tổ trưởng

Bậc lương hiện tại (theo bậc đại học)	**Bậc lương mới**
Bậc 3 (Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 3.26)	Bậc 2
Bậc 5 (Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 3.88)	Bậc 3
Bậc 6 (Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 4.19)	Bậc 4
Bậc 7 (Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 4.50)	Bậc 5
Bậc 8 (Tương đương có hệ số lương + phụ cấp chức vụ: 4.81)	Bậc 6

5. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.2: Tổ phó, đội trưởng

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng, bằng nghề**	
Bậc 1 + 2	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 1
Bậc 3	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 2
Bậc 4 + 5	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 3
Bậc 6 + 7	Bậc 7/7	Bậc 5
Bậc 8	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 6

NLĐ đang giữ bậc 5/8, 7/8 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

6. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.3:

- Đối với nhân viên (trừ thủ quỹ):

Bảng lương hiện tại			Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bậc lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng**	**Bậc công nhân (bằng nghề)**	
Bậc 1 + 2	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 1
Bậc 3 + 4	Bậc 4 + 5 + 6 + 7	Bậc 5	Bậc 2
Bậc 5	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 3
Bậc 6	*Bậc 12*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 4
Bậc 8	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 6

NLĐ đang giữ bậc 4/8 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

- Đối với thủ quỹ Công ty, thủ kho Công ty

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bậc lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng**	
Bậc 4	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 2
Bậc 5	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 3
Không có NLĐ giữ bậc	Bậc 12	Bậc 4
Bậc 7	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 5
Bậc 8	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 6

- Đối với đội phó

Bảng lương hiện tại			Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bậc lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng**	**Bậc lương công nhân**	
Bậc 2 + 3	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 2
Bậc 4 + 5	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 3
Không có NLĐ giữ bậc	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 6	Bậc 4
Bậc 6 + 7	Bậc 12	Bậc 7	Bậc 5
Bậc 8	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 6

NLĐ đang giữ bậc 5/8 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

7. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.4

Bảng lương hiện tại			Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng**	**Bậc lương công nhân**	
Bậc 1 + 2	Bậc 1 + 2 + 3 + 4 + 5	Bậc 4	Bậc 1
Bậc 3 + 4	Bậc 6 + 7 + 8	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 2
Bậc 5	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 3
Bậc 6	Bậc 12	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 4
Bậc 7	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 5
Bậc 8	*Không có NLĐ giữ bậc*	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 6

NLĐ đang giữ bậc 4/8, 5/12, 8/12 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

8. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.5:

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng**	
Bậc 1 + 2	Bậc 1 + 2 + 3 + 4 + 5	Bậc 1
Bậc 3 + 4	Bậc 6 + 7 + 8 + 9	Bậc 2
Bậc 5	Bậc 10	Bậc 3
Bậc 6	Bậc 11 + 12	Bậc 4

NLĐ đang giữ bậc 4/8, 5/12, 9/12 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

9. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.2.6:

Bảng lương hiện tại		Chuyển xếp về bậc của Bảng lương mới
Bảng lương đại học	**Bậc lương trung cấp, cao đẳng**	
Không có NLĐ giữ bậc	Bậc 1 + 2 + 3 + 4	Bậc 1
Không có NLĐ giữ bậc	Bậc 5 + 6 +7	Bậc 2
Bậc 4	Bậc 8	Bậc 3
Bậc 5	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 4
Bậc 7	*Không có NLĐ giữ bậc*	Bậc 6

NLĐ đang giữ bậc 4/12, 7/12 cũ, khi chuyển sang lương mới thì được bảo lưu thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

10. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.3.1:

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 4	Bậc 3
Nếu NLĐ đã giữ bậc 4/4 từ đủ 05 năm trở lên	Bậc 4

11. Đối với các chức danh thuộc Nhóm A.3.2:

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 4	Bậc 1
Bậc 5	Bậc 2
Nếu NLĐ đã giữ bậc 5/5 từ đủ 05 năm trở lên	Bậc 3

12. Đối với các chức danh thuộc Nhóm B.1.1:

Chưa có NLĐ phụ trách

13. Đối với các chức danh thuộc Nhóm B.1.2:

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 1 + 2 + 3	Bậc 1
Bậc 4	Bậc 2
Bậc 5	Bậc 3
Bậc 6	Bậc 4
Bậc 7/7 và 3/3 (bậc lương công nhân Tàu quốc)	Bậc 5

Nếu NLĐ đã giữ bậc 6 của bảng lương cũ từ đủ 3 năm trở lên, khi chuyển xếp lương, được bảo lưu thời giữ bậc hiện tại để tính vào thời gian nâng lương tiếp theo.

14. Đối với các chức danh thuộc nhóm B.1.3

Bậc lương hiện hưởng	Bậc lương mới
Bậc 1 + 2 + 3	Bậc 1
Bậc 4	Bậc 2
NLĐ đã giữ bậc 4/6 của bảng lương hiện tại, nếu đủ 36 tuổi trở lên với nữ và 40 tuổi trở lên đối với nam và có thời gian giữ bậc từ đủ 4 năm trở lên	Bậc 3
Bậc 5	Bậc 4
Bậc 6	Bậc 5

Nếu NLĐ đã giữ bậc 5 của bảng lương cũ từ đủ 3 năm trở lên, khi chuyển xếp lương, được bảo lưu thời giữ bậc hiện tại để tính vào thời gian nâng lương tiếp theo.

CHƯƠNG III
NÂNG BẬC LƯƠNG

Điều 5. Nguyên tắc chung

- Hàng năm, Công ty sẽ xét nâng bậc lương và tiến hành thực hiện nâng bậc lương khi Quỹ tiền lương của người lao động Công ty có khả năng chi trả cho phần tiền lương tăng thêm sau khi nâng bậc lương cho NLĐ.

- Thời gian nâng bậc lần đầu sẽ được tính từ thời điểm áp dụng thang bảng lương mới cho NLĐ và có xét đến thời gian NLĐ đang giữ bậc theo thang bảng lương cũ (nếu có).

- Việc bảo lưu thời gian giữ bậc lương cũ (khi chuyển xếp sang thang bảng lương mới) chỉ áp dụng đối với các trường hợp được bảo lưu ghi trong nguyên tắc chuyển xếp lương. Đối với các trường hợp khi chuyển xếp lương, NLĐ chỉ còn ít thời gian nữa sẽ được chuyển xếp lên bậc cao hơn, thì Công ty chủ động căn cứ theo khả năng chi trả quỹ lương để quyết định việc có bảo lưu thời gian giữ bậc lương hay không tại thời điểm chuyển xếp.

- Đối với nhóm công nhân, khi thi tiến hành thi nâng bậc nghề vẫn áp dụng theo bậc lương cũ. (Ví dụ: NLĐ đang hưởng bậc lương cũ là bậc 4, nhưng khi chuyển xếp được chuyển xếp sang bậc 2 của nhóm lương mới; Khi thi nâng bậc nghề, NLĐ sẽ thi nâng từ bậc 4 cũ lên bậc 5 cũ, nếu đạt yêu cầu, NLĐ sẽ được xét nâng từ bậc 2 mới lên bậc 3 mới). Đối với công nhân đã thi hết bậc lương cũ, nếu vẫn xét nâng lương ở bảng lương mới thì NLĐ không cần thi nâng bậc.

Điều 6. Thời gian giữ bậc theo hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty

1. Đối với công nhân (vị trí việc làm thuộc nhóm: B.1.1; B.1.2; B.1.3)

Nếu NLĐ chưa được xếp chuyển vào bậc lương cuối cùng của Thang lương và đảm bảo đủ các tiêu chuẩn hiện hành của Công ty khi xét nâng bậc lương, thì thời gian nâng bậc lương được quy định như sau:

- Từ bậc 1 lên bậc 2: 2 năm;
- Từ bậc 2 lên bậc 3: 3 năm;
- Từ bậc 3 lên bậc 4: 4 năm; và còn đủ từ 14 năm trở xuống là đến tuổi về hưu.
- Từ bậc 4 lên bậc 5: 5 năm; và còn đủ từ 10 năm trở xuống là đến tuổi về hưu.
- Từ bậc 5 lên bậc 6: 6 năm và còn đủ từ 5 năm trở xuống là đến tuổi về hưu.

2. Đối với NLĐ làm việc tại các vị trí khác:

Nếu NLĐ chưa được xếp chuyển vào bậc lương cuối cùng của Bảng lương thì thời gian nâng bậc lương là: 3 năm/1 bậc và NLĐ đảm bảo đủ các tiêu chuẩn hiện hành của Công ty khi xét nâng bậc lương.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Công ty

- Rà soát hệ thống chức danh công việc, hệ số lương, phụ cấp lương hiện hưởng, số năm công tác, thời gian về hưu và các thông tin khác phục vụ hoạt động chuyển xếp lương theo nguyên tắc chuyển xếp lương đã được quy định.

- Rà soát, phân công lại các chức danh công việc phù hợp với năng lực, trình độ, sức khoẻ, kinh nghiệm của người lao động, nếu có.

- Lập danh sách thống kê người lao động, chức danh công việc, hệ số lương, phụ cấp lương hiện hưởng, số năm công tác, thời gian về hưu và các thông tin khác gửi lên Phòng Tổ chức – Hành chính công ty.

Điều 8. Trách nhiệm của Công ty

- Thực hiện chuyển xếp đối với người lao động từ thang lương, bảng lương do Nhà nước quy định sang thang lương, bảng lương mới do Công ty xây dựng theo nguyên tắc đã được quy định và danh sách thống kê người lao động do đơn vị lập.

- Phối hợp với Công đoàn Công ty tổ chức phổ biến, tuyên truyền và quán triệt cho toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa của hệ thống thang lương, bảng lương này trong quá trình áp dụng và triển khai ban đầu, tổ chức thực hiện theo đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch và chặt chẽ.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

- Các nội dung trong Quy định này áp dụng từ ngày 01/01/2025.

- Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, đề nghị các đơn vị gửi về phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Công ty xem xét, giải quyết kịp thời.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

M.S.D.N: 0500593340 CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG ĐÁY Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

Trần Đình Cường